TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày 24/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Tuấn - Cán bộ nghỉ hưu

Bà Trần Thị Kim Thủy - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điều - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 02/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 09/6/2025, đối với:

- Bị cáo: **Lê Đức K** (tên gọi khác: K rô), sinh ngày 20/02/1985 tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H (đã chết) và bà Cao Thị H1; vợ Hoàng Mai H2 và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/6/2022, bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 03/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q.

- Bị hại:

1. Anh Đặng Chi L, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Đinh Tiến C, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)..

3. Anh Hồ A T, sinh năm 1978; nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

4. Chị Lô Thị H3, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

5. Anh La Ngọc T1, sinh năm 1986; nơi cư trú: khu N, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

6. Anh Lý Văn H4, sinh năm 1985 và chị Tằng Si M, sinh năm 1987; cùng nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt (có đơn xin vắng mặt).

7. Cháu Lý Phương T2, sinh ngày 16/02/2008 và người đại diện theo pháp luật của bị hại (bố đẻ): anh Lý Văn T3, sinh năm 1983; cùng nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

8. Cháu Lý Đức T4, sinh ngày 24/6/2020 và người đại diện theo pháp luật của bị hại (bố mẹ đẻ): anh Lý Văn H4, sinh năm 1985 và chị Tằng Si M, sinh năm 1987; cùng nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Hoàng Mai H2, sinh năm 1997; nơi thường trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Tằng Thị H5, sinh năm 1962. Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn T5, sinh năm 1974. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức K là chủ nhà hàng M2; địa chỉ: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 28/11/2024, anh Lý Văn T3 cùng Lạc A C1, Lý Thanh C2, Trần Thu H6 và Trần Thị M1 cùng ăn cơm và uống rượu tại tầng 2 nhà hàng M2. Trong khi anh T3 cùng các bạn đang uống rượu thì K đến uống rượu giao lưu.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh T3 uống rượu say nên qua phòng cùng tầng với phòng ăn uống để ngủ còn nhưng người khác tiếp tục uống. Khi anh T3 tỉnh rượu nhìn sang phòng ăn thì còn chị M1 và K vẫn đang uống rượu, một lúc sau anh T3 tiếp tục nhìn sang thì không thấy ai nữa. Anh T3 chạy ra ngoài thì nghe tiếng chị M1 nói "không, không được", anh T3 kéo cửa ra thì thấy K đang cởi trần nằm trên giường còn chị M1 vẫn mặc quần áo, ngồi bệt dưới sàn nhà gần cửa ra vào. Lúc này, anh T3 và K xảy ra mâu thuẫn rồi xông vào vật nhau làm K bị thương tích; chị M1 và chị H6 căn ngăn thì K và anh T3 không đánh nhau nữa, anh T3 rời khỏi quán.

Khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, BKS 14A-806.06 đi đến nhà anh T3 tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Do nhà anh T3 đang sửa chữa nên có nhóm công nhân xây dựng đang làm việc và bà Tăng Thị H7 là mẹ anh T3. K đỗ xe gần cổng nhà anh T3 và cầm 01 con dao dài khoảng 36cm, rộng 06cm; dao có một bên lưỡi sắc, đi vào sân nhà anh T3 giơ dao chỉ vào nhóm công nhân hỏi "đây có phải nhà thằng T3 không" thấy không ai trả lời. K cầm dao đi vào nhà anh T3, đạp cửa xông vào phòng thì thấy cháu Lý Phương T2, sinh ngày 16/02/2008 là con gái của anh T3 đang ngồi học trong phòng và hỏi "mày là con T3 phải không" và giơ dao lên cao làm cháu T2 liền hét lên và bị rơi kính cận xuống nền nhà, cháu T2 liền cúi xuống nhặt kính và bỏ chạy

ra khỏi phòng kêu cứu thì bị K đuổi theo và dùng bản dao đập vào lưng của cháu T2 đang chạy ra phía ngoài sân; khi ra sân, K hỏi nhóm công nhân "Con T3 phải không". Do lo sợ K chém cháu T2, nhóm công nhân xây dựng nói không phải con T3, K tiếp tục nói to "tao tha mạng sống cho mày nhé, tao giết mày đấy".

Vừa đúng lúc này, anh Lý Văn H4 (là em trai của anh T3) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1- 051.89 chở con trai là cháu Lý Đức T4, sinh ngày 24/6/2020, ngồi ở phía sau đến dừng xe ở trước cổng nhà anh T3. K cầm dao đi tới chặn đầu xe của anh H4 đang đỗ và hỏi "có biết T3 đang ở đâu không", anh H4 trả lời "em không biết". K nói to với anh H4 "hay là tao giết con mày, hay là tao giết mày" rồi dùng dao đập 02 nhát lên mũ bảo hiểm anh H4 đang đội trên đầu. Nghe thấy K quát to và dọa nạt làm cháu T4 khóc thét lên, anh H4 sợ K chém chết con trai mình nên bế con xuống xe và bảo con chạy về phía bà H7. Khi anh H4 xoay người lại thì bị K dùng dao chém từ trên xuống dưới vào bả vai trái gây thương tích cho anh H4.

Bà H7 chạy đến bế cháu T4 đang khóc lớn rồi nhanh chóng chạy vào nhà mình, anh H4 sợ quá bỏ xe lại, chạy về phía thôn thì K cầm dao đuổi phía sau nhưng không đuổi kịp. K quay lại chỗ xe ô tô của mình đang đỗ và điều khiển xe ô tô quay lại cổng nhà anh T3, đâm và chèn qua xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89 đang bị đổ nằm ở mặt đường. Sau khi đâm lần thứ nhất, K tiếp tục lùi xe ô tô đâm và chèn qua xe mô tô lần thứ 2, làm xe mô tô bị hư hỏng. Sau đó, K lái xe đi về nhà.

Tại Kết luận giám định số: 1099/KLTTCT-TTPY ngày 29/11/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y đối với anh Lý Văn H4, kết luận: vết thương mặt sau trên vai trái tổn thương như sau: vết thương nằm dọc dài 8,5cm tạm xếp tỷ lệ: 02%; gãy đầu ngoài xương đòn trái tạm xếp tỷ lệ: 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lý Văn H4 tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm). Cơ chế tổn thương: vết thương mặt trên vai trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 1152/KLTTCT-TTPY ngày 24/12/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y đối với anh Lý Văn H4, kết luận: vết thương mặt sau trên vai trái không có di chứng về thần kinh tổn thương như sau: vết thương nằm dọc mặt sau trên vai trái kích thước trung bình: 02%; gãy đầu ngoài xương đòn trái: 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lý Văn H4 tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 1107/KLTTCT-TTPY ngày 12/12/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y đối với Lê Đức K, kết luận: vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng tháp mũi: 0,5%; gãy xương mũi kèm gãy mỏm tiếp trán xương hàm bên trái, hiện tại chức năng thở của mũi bình thường: 09%; vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước đầu gối hai bên: 0,5%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đức K tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm). Cơ chế tổn thương: các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: tại đường bê tông dân sinh trước cửa nhà anh Lý Văn T3 thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, hiện trường đã bị xáo trộn do các phương tiện đi lại. Vị trí số 01 là vị trí K dùng dao

chém vào vai trái anh H4, cách mép chuẩn là 12,8 m; vị trí số 02 là vị trí anh Lý Văn H4 để lại xe mô tô 14P1-05189, sau đó K điều khiển xe bán tải đâm và chèn qua xe cách vị trí chuẩn 0,6m; vị trí số 03 là vị trí K, sau khi đâm đổ, dẫy dê trên đường từ vị trí số 2 đến vị trí trên. Tại đây có 01 chiếc xe mô tô BKS 14P1-051.89 nằm đổ nghiêng bên phải trên đường, xe bị hư hỏng nặng và có một chiếc mũ bảo hiểm, cách vị trí số 01 là 8,75m, cách mép chuẩn là 5cm. Thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc mũ bảo hiểm; 01 DVD có chứa 5 file dư liệu camera nhà anh Lý Văn T3; 01 chiếc áo của anh H4 có vết rách. Ngoài ra, K giao nộp 01 con dao bằng kim loại dài 36cm, rộng 06cm, dao có một bên lưỡi sắc.

Biên bản khám phương tiện ngày 04/12/2024, đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 14P1-051.89 ghi nhận những dấu vết như sau: các bộ phận nhựa của xe đều hư hỏng nặng, đều bung bật, gãy rời khỏi vị trí ban đầu như: phần đầu xe; ốp sườn xe bên phải và bên trái; ốp ống phía trước và phía sau, trên bên phải, trái; cụm đèn tín hiệu phía trước bên phải; chắn bùn trước; nhựa ốp sườn xe bên phải. Càng trước và bánh lốp xe phía trước bị lệch về phía bên trái; vành bánh lệnh phía trước bị biến dạng; đầu tay phanh bên phải bị gãy rời; giảm sóc xe trước bị vỡ; ghi đông tay lái bị vỡ; công tác chân trống bị gãy.

Biên bản khám phương tiện ngày 04/12/2024, đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS 14A-80606 ghi nhận những dấu vết như sau: tại ba đơ sốc phía trước có dấu vết xước nhựa dài 4,5cm; vị trí mép phía dưới cách mép ba đơ sốc có dấu vết xước nhựa trong diện (10 x 2,5)cm; vị trí mép phía dưới cách ba đơsốc bên phải 55cm, có dấu vết mài mết trượt, mài sơn trong diện (10x2,5)cm; bên trong khoang lái, trên kính chắn gió phía trước có gắn 01 camera hành trình, trong camera có 01 thẻ nhớ.

Quá trình khám phương tiện, đã thu giữ: 01 thẻ nhớ của camera hành trình bên trong khoang lái của xe ô tô; 01 xe ô tô BKS14A-80606, nhãn hiệu Ford Raptor, màu ghi-xám số khung MPBUMFE60KX232864, số máy TN2QX232864, xe đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 220149013583 mang tên Lê Đức K; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14000390 mang tên Lê Đức K; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1907622; 01 xe mô tô biển số 14P1-051.89 số khung RLHJF7910HZ069561, số máy JF79E0619947 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004028 mang tên Tằng Si M.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 866/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh kết luận: chi phí sửa chữa lại các bộ phận để phục hồi lại tình trạng ban đầu của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P-051.89 là 13.450.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 437/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh kết luận: giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89 tại thời điểm ngày 28/11/2024 (trước khi bị hủy hoại) là 17.043.436 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: nội dung hình ảnh trong 09 tệp video lưu trữ trong 02 đĩa DVD cần giám định không bị cắt, ghép, chỉnh sửa.

Quá trình điều tra xác định: chị Tằng Si M (vợ anh Lý Văn H4) là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89; đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS 14A-806.06 là tài sản chung của Lê Đức K và chị Hoàng Mai H2 (chị H2 là vợ của K), chị H2 không biết việc K dùng xe ô tô để sử dụng vào việc trái pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô, xe mô tô và các giấy tờ xe của hai phương tiện, bằng lái xe hạng C của K cho chị H2, anh H4.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Đức K đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần và xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89 cho anh Lý Văn H4 với tổng số tiền 140.000.000 đồng. Các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Đức K.

Tại Cáo trạng số: 4608/CT-VKSQN-P2 ngày 02/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố: Lê Đức K về tội: *"Đe dọa giết người"* và tội: *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 133 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như Cáo trạng đã mô tả. Ngoài ra, bị cáo K còn khai: sau khi được xem lại nội dung các video ghi lại sự việc bị cáo đã thực hiện từ khoảng 16 giờ 05 phút ngày 28/11/2024, tại nhà anh Lý Văn T3 đối với những người đang xây dựng nhà cho gia đình anh T3; cháu T2; anh H4 và cháu T4, do Đại diện Viện kiểm sát trình chiếu tại phiên tòa thì bị cáo thấy mình bị truy tố, xét xử về tội: *"Đe dọa giết người"* và tội: *"Hủy hoại tài sản"* là đúng, không oan; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra về hành vi bị cáo đã thực hiện là chính xác, khách quan, không bị đe dọa, ép buộc.

- Bị hại anh Lý Văn H4, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lý Đức T4 khai: khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/11/2024, anh H4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89 chở con trai là Lý Đức T4 đi đến đoạn đường trước nhà anh T3 thì nhìn thấy bị cáo Lê Đức K (mọi người gọi là Kiên rô) trên mặt đầy máu, tay đang cầm 01 con dao loại dao dùng để chặt đi từ trong nhà anh T3 ra. Anh H4 dừng xe lại thì bị cáo K hỏi "thằng kia, mày là em tao phải không" rồi tiến về phía anh H4 hỏi tiếp "mày biết thằng T3 ở đâu không", anh H4 trả lời "em không biết", bị cáo K chỉ tay lên mặt mình và hỏi tiếp "mày biết thằng T3 đánh tao thế này không". Anh H4 trả lời là "em không biết" thì bị cáo K vừa chửi vừa dùng dao đập 02 nhát lên mũ bảo hiểm anh H4 đang đội trên đầu, rồi quát to "hay là tao giết con mày", "hay là tao giết mày" làm con anh H4 sợ khóc thét lên (tiếng khóc trong đoạn video vừa trình chiếu tại tòa chính là tiếng khóc của con anh H4)… Thấy thái độ hung hãn của bị cáo K, lo sợ bị cáo K có hành động gây nguy hiểm đến tính mạng, anh H4 đã có ý định điều khiển xe bỏ chạy nhưng bị cáo K đứng chặn trước đầu xe nên anh H4 cúi xuống bế con xuống xe, bảo con chạy về phía mẹ anh H4 là bà Tăng Thị H7 đang đứng phía sau cách anh H4 khoảng 15m. Khi anh H4 vừa quay người lại thì bị cáo K chửi "địt mẹ mày, tao giết mày luôn" và chém 01 nhát vào vai trái của anh H4. Anh H4 đã bỏ lại xe mô tô, chạy đến trạm cân nhờ anh B đưa đến Trung tâm y tế huyện B cấp cứu. Sau đó

anh H4 được biết bị cáo K đã dùng xe ô tô bán tải đâm làm hư hỏng xe mô tô của anh H4. Anh H4 không biết giữa bị cáo K và anh T3 có mâu thuẫn gì với nhau; khi bị cáo K đe dọa anh H4 và con anh H4, bị cáo K mặc quần đùi đỏ, áo khoác màu đen, mặt đầy máu, có mùi rượu nồng nặc và thái độ rất hung hãn. Sau khi đi điều trị vết thương về, anh H4 được gia đình kể lại từ hôm xảy ra sự việc, mất mấy ngày con anh H4 hay ngủ mơ, không muốn gặp ai, không chịu ăn uống gì. Sau đó, gia đình bị cáo K đã chủ động đến thăm hỏi, xin lỗi và thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh H4, con anh H4 và tài sản (xe mô tô) là 140.000.000 đồng và anh H4 biết do bị cáo K và anh T3 có sự hiểu lầm nên bị cáo K đã có việc làm như trên, để không còn xảy ra mâu thuẫn nữa, anh H4 đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K về hành vi cố ý gây thương tích cho anh H4 và đề nghị các cơ quan pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

- Bị hại chị Tằng Si M, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lý Đức T4 có lời khai phù hợp với lời khai của anh Lý Văn H4 về nội dung tình trạng của cháu Lý Đức T4 sau ngày 28/11/2024, về nội dung gia đình bị cáo K đã chủ động đến thăm hỏi, xin lỗi và thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh H4, cháu T4 và tài sản (xe mô tô) là 140.000.000 đồng. Ngoài ra chị M còn khai: chị M là chủ sở hữu của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89. Sau khi được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe đã bị bị cáo K làm hư hỏng cùng giấy đăng ký xe, chị M đã giao lại cho gia đình bị cáo K vì đã được gia đình bị cáo K bồi thường trị giá chiếc xe bằng tiền.

- Bị hại cháu Lý Phương T2 vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại cơ quan điều tra, thể hiện: khoảng hơn 16 giờ ngày 28/11/2024, cháu T2 đang ở trong phòng thì nghe thấy có người nói to gọi tên bố cháu T2, rồi chửi xúc phạm bố cháu T2. Cháu T2 đã mở cửa ra ngoài thì nhìn thấy một người đàn ông (sau này biết là bị cáo Lê Đức K) tay cầm 01 con dao, mặt có dính đầy máu, thái độ rất hung hăng; mặc quần đùi và áo khoác màu đen đi đến gần cửa phòng cháu T2 nên cháu T2 sợ hãi đóng cửa vào thì bị cáo K đạp cửa đi vào trong phòng, hỏi "con này, mày có phải con T3 không" và giơ dao hướng lên trên định chém cháu T2. Cháu T2 sợ quá nên cầu xin bị cáo K "chú ơi từ từ, chú ơ từ từ đã, chú ơi, đừng" và bị rơi kính cận đang đeo xuống nền nhà, cháu T2 đã luồn cúi xuống nhặt kính rồi chạy ra khỏi phòng thì nghe thấy tiếng bát vỡ trong phòng, bị cáo K dùng dao đánh 01 nhát vào lưng cháu T2. Cháu T2 chạy được ra sân hô kêu cứu và nghe thấy bị cáo K hỏi các chú thợ xây là cháu T2 có phải con T3 không, các chú thợ xây nói "không phải" và nói là con hành xóm sang chơi. Cháu T2 đã chạy lên nhà ông T6 để trốn nên không biết sự việc sau đó như thế nào, cháu T2 chỉ bị bầm tím 01 vết nhỏ ở lưng vài hôm đã khỏi nên cháu T2 không đi khám và điều trị thương tích. Khi bị cáo K đạp cửa xông vào phòng,… hỏi "mày có phải con T3 không" và giơ dao lên định chém làm cháu T2 rất hoảng sợ và nếu cháu T2 không bỏ chạy thì có thể bị cáo K chém hoặc có hành vi gây nguy hiểm đến tính mạng vì khi cháu T2 chạy ra ngoài sân, bị cáo K vẫn tiếp tục đuổi theo. Sau khi xảy ra sự việc, khoảng 01 tuần sau thì tinh thần của cháu T2 mới trở lại bình thường được. Cháu T2 không yêu cầu, đề nghị vấn đề gì về thương tích.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lý Phương T2 là anh Lý Văn T3 vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/11/2024, anh T3 đến nhà hàng M3 của bị cáo K ăn uống với bạn là anh Lạc A C1. Trong lúc ăn uống, bị cáo K có giao lưu uống rượu cùng. Đến khoảng 14 giờ, anh T3 vào một phòng của nhà hàng nằm nghỉ được khoảng 20 phút, khi tỉnh dậy thì nghi ngờ bị cáo K làm điều xấu với chị M1 (chị M1 là người đi cùng với anh C1) ở phòng nghỉ số 1 nên anh T3 giật cửa vào thì nhìn thấy bị cáo K đang cởi trần nằm trên giường...; chị M1 vẫn mặc quần áo đang ngồi dưới đất... Anh T3 hỏi bị cáo K "mày định làm gì nó" và bước chân lên giường thì bị cáo K dùng chân đạp vào bụng anh T3, làm anh T3 gập người xuống; sau đó hai bên giằng co, vật lộn nhau; anh T3 thấy khu vực mặt bị cáo K chảy nhiều máu, rơi cả lên quần áo và mặt anh T3. Khi chị M1 căn ngăn thì anh T3 đi xuống tầng 1 và nghe thấy tiếng bị cáo K gọi nhưng anh T3 biết tính bị cáo K khi uống rượu sáy rất hung hăng, côn đồ nên anh T3 bỏ chạy về phía vườn nhà anh Vi Văn H8... Khoảng 30 đến 40 phút sau thì em trai anh T3 là Lý Văn H4 gọi điện thoại hỏi anh T3 làm gì mà bị cáo K chém gẫy xương vai H4 rồi; sau đó (16 giờ 20 phút) thì bị cáo K gọi điện cho anh T3, hỏi anh T3 ở đâu ra gặp K để giải quyết. Anh T3 nói "sao mày chém em tao" thì K nói "tao còn định thịt cả nhà mày,...", sau đó anh T3 nhận được điện thoại của Công an huyện B thông báo về việc em anh T3 bị chém. Trong lúc vật lộn với K, anh T3 không cầm vật gì hay hung khi gì để đánh K; anh T3 bị K dùng tay đấm. Trước khi xảy ra sự việc, K không có mâu thuẫn, thù hằn gì anh T3 và H4 (em anh T3), việc K chém H4 xuất phát từ việc K và anh T3 xô xát đánh nhau trước đó. Ngoài ra, K còn có hành vi đe dọa và dùng dao đánh vào lưng con anh T3 (cháu T2) làm con hoảng sợ bỏ chạy. Do con anh T3 chỉ bị thâm tím nhẹ ở lưng, anh T3 không yêu cầu, đề nghị gì về hành vi của K đối với cháu T2.

- Các bị hại: anh Đặng Chi L, anh La Ngọc T1, chị Lô Thị H3, anh Đinh Tiến C và anh Hồ A T đều vắng mặt tại phiên tòa và đều có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, thể hiện: khoảng hơn 16 giờ ngày 28/11/2024, các anh chị đang xây dựng nhà cho nhà anh T3 thì nhìn thấy K rô cầm dao (loại dao chặt bằng kim loại, mũi dao vuông, dài khoảng 30cm), mặt có máu và có biểu hiện say rượu chạy xuống cổng nhà anh T3 hỏi "đây có phải nhà T3 không", sau đó K chạy vào trong nhà anh T3 quát to "T3, T3, ĐM mày, con mày" thì có tiếng cháu T2 (con anh T3) kêu cứu và tiếng đồ trong nhà đổ vỡ. Ngay sau đó các anh, chị thấy cháu T2 chạy ra sân tiếp tục kêu "cứu cháu với" và chạy về phía các anh, chị rồi chạy sang nhà ông T6 thì K chạy ra sân hỏi "có phải con T3 không" thì có người nói "không phải con T3 đâu" nên K không đuổi theo nữa và nói "tao tha mạng sống cho mày nhé, hôm nay ĐMM tao giết mày đấy". Rồi K lại chạy xuống cổng nhà anh T3 thì thấy anh H4 (em trai anh T3) chở con đi học về, các anh chị không nghe được hết cuộc nói chuyện giữa K và anh H4 nhưng có nghe thấy K quát to với nội dung sẽ chém, giết anh H4 và con anh H4 làm cho con anh H4 sợ khóc to; sau đó thì nhìn rõ K cầm dao đập mấy nhát vào mũ bảo hiểm của anh H4, rồi chém anh H4. Anh H4 bị K chém thì để lại xe mô tô rồi bỏ chạy, K đuổi theo một đoạn thì quay lại lái xe ô tô bán tải của K đâm, chèn lên xe mô tô của anh H4 gây ra tiếng động lớn. Sau khi đâm xe mô tô của anh H4 thì K lại cầm dao đi vào sân nhà

anh T3 và giơ dao về phía các anh chị quát to "tao hỏi thằng nào có ý kiến, thằng nào có ý kiến". Do thấy thái độ hung hãn của K, lo sợ có thể bị K đánh chém hoặc có hành động gây nguy hiểm đến tính mạng của các anh chị nên không ai có ý kiến gì thì K nói tiếp "không có ý kiến gì phải không" thì anh T nói "không có gì đâu", thấy anh T nói vậy thì K giơ dao nói "ĐM thằng nào ý kiến tao giết thằng đấy luôn". Các anh chị thấy K có hành vi coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho các anh chị cũng như những người dân có mặt chứng kiến sự việc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Mai H2 khai: chị H2 kết hôn với anh K năm 2015. Đầu năm 2024, anh K bảo cần có phương tiện để phục vụ kinh doanh ăn uống tại nhà hàng M3 và kinh doanh vật liệu xây dựng. Do trước đó anh K đầu tư làm ăn tại H bị thua lỗ nên không còn tiền, chị H2 đã hỏi bố mẹ đẻ vay 400 triệu đồng và nhờ người quen tại Hà Nội tìm mua hộ xe ô tô bán tải đã qua sử dụng với giá hơn 400 triệu đồng. Do chị H2 chưa có giấy phép lái xe và xe chủ yếu để anh K đi nên vợ chồng thống nhất để anh K đứng tên đăng ký xe. Chị H2 không biết, không liên quan gì đến vụ việc anh K thực hiện đối với anh H4 và nhiều người khác, gia đình chị H2 đã bồi thường thiệt hại cho anh H4 tổng số tiền là 140 triệu đồng. Anh H4 và các bị hại khác đều không yêu cầu bồi thường gì khác. Chị H2 đề nghị được trả lại chiếc xe ô tô để phục vụ việc kinh doanh của gia đình vì từ khi anh K vi phạm pháp luật gia đình gặp rất nhiều khó khăn. Ngày 28/02/2025, chị H2 đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS 14A-806.06 cùng giấy đăng ký xe. Chị H2 không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Người làm chứng bà Tăng Thị H7 vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/11/2024, bà H7 đang giúp công nhân đến làm bếp và sửa cổng nhà cho nhà anh T3 (con bà H7) thì thấy một người đàn ông (sau này biết tên là K) lái xe ô tô bán tải đi qua cổng nhà anh T3 khoảng 50m thì dừng lại rồi xuống xe, tay cầm 01 con dao chạy về phía cổng nhà anh T3 hỏi "có phải nhà thằng T3 không" rồi chạy vào trong nhà anh T3 (bà H7 thấy trên mặt K có máu ở mũi, nhìn rất hung hãn). Khi K chạy vào trong nhà, bà H7 nghe thấy có tiếng đồ bị rơi vỡ và tiếng cháu T2 kêu "cứu cháu với" và chạy ra ngoài thì K chạy đuổi theo ra ngoài hỏi những người công nhân đang làm nhà cho anh T3 "có phải con T3 không", bà H7 trả lời "không phải con T3 đâu, là hàng xóm sang chơi". Ngay sau đó anh H4 là con trai bà T3 chở con đi học về đến cổng hỏi K "gì thế anh", K hỏi :mày là em trai T3, tao chém chết". Bà H7 không nghe được hết cuộc nói chuyện giữa K và H4 nhưng có nội dung K sẽ chém, giết H4 và con H4, làm cháu T4 sợ hãi khóc rất to nên H4 bế con xuống xe bảo chạy về phía bà H7. Ngay sau khi bà H7 bế cháu T4 đi thì K dùng dao đập 02 nhát vào mũ bảo hiểm H4 đang đội trên đầu, rồi chém 01 nhát vào bả vai trái của H4. Bà H7 thấy H4 bỏ xe máy lại chạy về phía thôn Bản Ngày thì K cầm dao đuổi theo nhưng đến chỗ xe ô tô thì K lên xe lái quay lại đâm, chèn lên xe của H4 đang bị đổ nằm trên đường. Sau đó K lại xuống xe, cầm dao đi vào trong sân nhà anh T3 hỏi nhóm công nhân xây dựng "thằng nào có ý kiến gì không, nếu có ý kiến tao giết luôn" chỉ có anh T nói "không có gì đâu" thì bà H7 thấy K đi ra đường lái xe bỏ đi.

- Người làm chứng ông Hoàng Văn T5 khai: ông T5 là bố đẻ của chị Hoàng Mai H2. Đầu năm 2024, chị H2 đặt vấn đề hỏi vay vợ chồng ông T5 400 triệu đồng để mua xe ô tô bán tải để đi lại phục vụ làm ăn, vợ chồng ông T5 đồng ý cho chị H2 vay tiền. Sau đó thấy vợ chồng chị H2 mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor mang về B cho anh K đi lại làm ăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đức K về tội: *"Đe dọa giết người"* và *"Hủy hoại tài sản"*, theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 133 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Đức K phạm tội:*"Đe dọa giết người"* và *"Hủy hoại tài sản"*; áp dụng: điểm a, d khoản 2 Điều 133; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Lê Đức K từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội: *"Đe dọa giết người"*, từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội: *"Hủy hoại tài sản"*. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội từ 30 (ba mươi) tháng đến 39 (ba mươi chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: không đề cập xử lý.

- Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sư; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 36cm rộng 06cm, dao có 01 lưỡi sắc; 01 chiếc phao màu xanh, bị thủng rách ở vai; 01 mũ bảo hiểm, đã qua sử dụng; 01 mảnh vải màu xanh đỏ, họa tiết màu trắng. Trả lại cho bị cáo K 01 thẻ nhớ 32GB.

Tại phần tranh luận:

- Bị cáo Lê Đức K không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa. Đối với chiếc thẻ nhớ, cơ quan điều tra thu giữ trên xe ô tô của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

- Bị hại anh Lý Văn H4 và chị Tằng Si M, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lý Đức T4 đều không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, với bị cáo Lê Đức K. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K, tại phiên tòa hôm nay bị cáo K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Mai H2 không trình bày ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho anh K để anh K có cơ hội sớm trở về chăm sóc mẹ già...trở thành người có ích cho gia đình và xã hội vì hành vi của anh K chỉ mang tính bột phát do nóng tính, anh K là lao động chính trong gia đình, mẹ anh K đã già đang bị bệnh ung thư phổi giai đoạn cuối cần có người chăm sóc,...Anh K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động để gia đình thăm hỏi, xin lỗi và thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh H4.

Lời nói sau cùng: bị cáo trình bày là rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được xin lỗi gia đình và xin lỗi gia đình anh H4; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo thành người có ích, sớm trở về với gia đình vì gia đình bị cáo hiện có hoàn cảnh như vợ bị cáo trình bày nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Đức K: tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo thực hiện, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bởi các chứng cứ sau: lời khai của bị hại, của người đại diện theo pháp luật của bị hại; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và lời khai của người làm chứng như nêu trên; Biên bản làm việc vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 26/02/2025 về việc kiểm tra dấu vết trên áo của anh Lý Văn H4, kèm theo bản ảnh (bút lục 77 đến 81); Kết luận giám định số: 1099/KLTTCT-TTPY ngày 29/11/2024 của Trung tâm Y, đối với anh Lý Văn H4 (bút lục 87 đến 90); Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 1152/KLTTCT-TTPY ngày 24/12/2024 của Trung tâm Y, đối với anh Lý Văn H4 (bút lục 93 đến 97); Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 35 phút ngày 29/11/2024, kèm theo sơ đồ và bản ảnh (bút lục 133 đến 144); Biên bản khám phương tiện vào hồi 09 giờ ngày 04/12/2024, đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 14P1-051.89, kèm theo bản ảnh (bút lục 177 đến 190); Biên bản khám phương tiện vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 04/12/2024, đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS 14A-80606, kèm theo bản ảnh (bút lục 191 – 192, 198 đến 209); Kết luận định giá tài sản số: 866/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B (bút lục 108 đến 110); Kết luận định giá tài sản số: 437/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh (bút lục 488 - 489); Kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q (bút lục 130), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 05 phút ngày 28/11/2024 tại nhà anh Lý Văn T3 ở thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Lê Đức K đã dùng dao đe dọa giết người làm cho cháu Lý Phương T2, sinh ngày 16/02/2008; cháu Lý Đức T4, sinh

ngày 24/6/2020 (dưới 16 tuổi); anh Đặng Chi L; anh La Ngọc T1; chị Lô Thị H3; anh Đinh Tiến C và anh Hồ A T, đều lo sợ Lê Đức K sẽ giết mình. Đồng thời Lê Đức K còn điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor biển số 14A-806.06 đâm và chèn qua 02 lần làm xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1-051.89, trị giá là 17.043.436 đồng của chị T7 Si Múi bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đức K đã phạm vào tội: *"Đe dọa giết người"* quy định tại điểm a) *Đối với 02 người trở lên,* d) *Đối với người dưới 16 tuổi*;...khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự và tội:*"Hủy hoại tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu và viện dẫn điều luật truy tố bị cáo Lê Đức K là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo Lê Đức K: hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tinh thần, sức khỏe; đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do bị cáo và anh Lý Văn T3 xảy ra mâu thuẫn tại nhà hàng của bị cáo, bị cáo đã mang theo 01 con dao bằng kim loại dài 36cm rộng 06cm, có một bên lưỡi sắc và điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS14A-806.06 đến nhà anh T3, mục đích để tìm anh T3 nhưng không tìm thấy anh T3 nên bị cáo đã nhiều lần sử dụng dao (giơ lên) và có lời lẽ, cử chỉ đe đọa giết người đối với những người có mặt tại nhà anh T3, gồm: anh Đặng Chi L; anh La Ngọc T1; chị Lô Thị H3; anh Đinh Tiến C và anh Hồ A T là những người đang xây dựng nhà cho gia đình anh T3; con anh T3 là cháu Lý Phương T2, sinh ngày 16/02/2008; anh Lý Văn H4 và con anh H4 là cháu Lý Đức T4, sinh ngày 24/6/2020. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần của các bị hại, làm cho các bị hại cảm thấy sợ hãi và tin rằng mình sẽ có thể bị bị cáo K giết hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi đe dọa giết người, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi hủy hoại tài sản: bị cáo đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor BKS14A-806.06 đâm, chèn qua xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14P1- 051.89 của chị T7 Si Múi 02 lần, làm xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo bị phát hiện, xử lý là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Đức K không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân như nêu trên; bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về hình phạt: căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo Lê Đức K như nêu trên, Hội đồng xét xử xét xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xem xét thì thấy vẫn cần phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ

tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục trong đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Đức K theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về bồi thường dân sự: trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Đức K đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần và tài sản (xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS14P1-051.89) cho anh Lý Văn H4 với tổng số tiền 140.000.000 đồng. Gia đình anh H4 không yêu cầu bồi thường gì thêm, các bị hại khác đều không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng như nêu trên:

- Đối với: 01 xe ô tô BKS14A-80606, nhãn hiệu Ford Raptor, màu ghi-xám số khung MPBUMFE60KX232864, số máy TN2QX232864, xe đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 220149013583 mang tên Lê Đức K; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14000390 mang tên Lê Đức K; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1907622; 01 xe mô tô biển số 14P1-051.89 số khung RLHJF7910HZ069561, số máy JF79E0619947 và giấy chứng nhận xe mô tô số 004028 mang tên Tằng Si M. Do bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường thiệt với gia đình anh Lý Văn H4 bằng tiền là 140.000.000 đồng; các bị hại khác đều không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô, xe mô tô cùng giấy tờ của các phương tiện cho gia đình bị cáo K và gia đình anh H4 là có căn cứ nên không đề cập.

- Đối với: 01 con dao bằng kim loại dài 36cm rộng 06cm, dao có một bên lưỡi sắc là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội; đối với: 01 chiếc mũ bảo hiểm; 01 chiếc áo khoác loại áo phao màu xanh, bị rách ở vai và 01 mảnh vải xanh đỏ, họa tiết màu trắng đều là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức K, xét thấy đều không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 thẻ nhớ 32GB của camera hành trình trên xe ô tô BKS14A-806.06 và 01 DVD có chứa 5 file dư liệu camera nhà anh Lý Văn T3, là chứng cứ điện tử thu thập được trong quá trình điều tra. Nay vụ án kết thúc lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại phiên tòa đối với bị cáo Lê Đức K về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Nội dung khác:

- Đối với hành vi Lê Đức K gây thương tích cho anh Lý Văn H4, tỷ lệ thương tích là 10%, anh H4 đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Đức K nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can Lê Đức K về tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

- Đối với hành vi Lý Văn T3 đánh nhau với Lê Đức K, K bị thương tích là 10%, qua đối chất K thừa nhận tự va vào vật gì đó trong phòng gây thương tích không phải do anh T3 dùng tay đấm mặt như lời khai trước đó của K. Lê Đức K có đơn xin miễn truy cứu hình sự đối với anh T3, vì vậy không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: bị cáo Lê Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo, các bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đều có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a, d khoản 2 Điều 133; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Đức K phạm tội:*"Đe dọa giết người"* và tội:"*Hủy hoại tài sản"*.

Xử phạt: bị cáo Lê Đức K 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: *"Đe dọa giết người"* và 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Hủy hoại tài sản"*. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 16/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, trên dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D và Bùi Đức C3, bên trong có 01 con dao bằng kim loại dài 36cm, rộng 06cm, có một lưỡi sắc (theo kết luận giám định số 16/KL- KTHS); 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác phao màu xanh, bị rách ở vai và 01 (một) túi niêm phong ghi mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 108/KL-KTHS ngày 17/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, trên dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D và Bùi Đức C3, bên trong có 01 (một) mảnh vải xanh đỏ, họa tiết màu trắng (theo kết luận giám định số 108/KL- KTHS).

Giao 01 thẻ nhớ 32GB cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh để lưu hồ sơ vụ án.

(*Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 71 ngày 25/3/2025 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q*).

Tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án 01 DVD chứa 05 file dữ liệu camera.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đức K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Lê Đức K; bị hại anh Lý Văn H4, chị Tằng Si M và là người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lý Đức T4; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Mai H2 đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại anh Đặng Chi L, anh La Ngọc T1, chị Lô Thị H3, anh Đinh Tiến C, anh Hồ A T, cháu Lý Phương T2 và người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lý Văn T3 đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Những người tham gia tố tụng
- VKSND tối cao tại Hà Nội;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh QN;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh QN;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh QN
- Trại tạm giam CA tỉnh QN
- Cục THADS tỉnh QN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy H9